

Số: 22/TB-ĐTTX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc danh sách dự kiến công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần Kỹ năng mềm cho sinh viên các khóa đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học, đào tạo Từ xa – Đợt tháng 12 năm 2025

Căn cứ Thông báo số 2900/TB-ĐHTCM-ĐTTX ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên về việc học; nộp hồ sơ công nhận kết quả học tập; chuyển đổi các học phần Kỹ năng mềm đã học ở Trường hoặc cơ sở giáo dục khác ngoài Trường đối với sinh viên các khóa đào tạo hình thức Vừa làm vừa học, từ xa.

Căn cứ kết quả học tập học phần Kỹ năng mềm của sinh viên nộp về Viện Đào tạo thường xuyên.

Nhà trường thông báo danh sách dự kiến công nhận hoàn thành chương trình Kỹ năng mềm cho sinh viên như sau (danh sách đính kèm).

Đề nghị sinh viên xem kỹ kết quả theo danh sách đính kèm và phản hồi về Viện Đào tạo thường xuyên từ ngày ra Thông báo đến hết ngày **14/12/2025**. Nếu sinh viên không phản hồi thông tin về kết quả trong thời gian trên, thì Nhà trường xem như sinh viên đồng ý với kết quả dự kiến này.

Mọi vấn đề liên quan, đề nghị sinh viên liên hệ trực tiếp Viện Đào tạo thường xuyên: Phòng D.004, Số 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, TP. Hồ Chí Minh (điện thoại 028.3997.7171 – 0986.08.4242, email: ice@ufm.edu.vn) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thông báo đến sinh viên;
- Website ice;
- Lưu: ĐTTX.

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN**



Lương Quảng Đức

**DANH SÁCH DỰ KIẾN XÉT KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ CÁC HỌC PHẦN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN
CÁC KHÓA HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, TỪ XA - ĐỢT THÁNG 12 NĂM 2025**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 22/TB-ĐTTX ngày 9 tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên, Trường Đại học Tài chính - Marketing)

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
1	Nguyễn Minh Thọ	24V.DTA10.2.BRVT	2472310198	13/3/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	Phương pháp học ĐH và tư duy sáng tạo	2TC	7,1/10	Trường ĐH Bà Rịa - Vũng Tàu	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp nâng cao	2TC	7,5/10	Trường ĐH Bà Rịa - Vũng Tàu	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
2	Ngô Văn Tính	25V.CQT21.3NK	2561406034	01/9/1998	Vĩnh Long	Kỹ năng Giao tiếp và làm việc đội nhóm	2TC	6,3/10	Trường CD Công thương TPHCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
3	Lê Phước Toàn	25V.CTC21.1NK	2563041015	16/9/2001	Đắk Lắk	Kỹ năng làm việc nhóm	2TC	8,1/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình	1TC	8,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1TC	8,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Đạt	
4	Trần Thị Hiền	25V.CMA21.2NK1	2563072009	08/12/2003	Nghệ An	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Dẫn dắt và quản trị hiệu quả nhóm làm việc	3TC	7,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Dẫn dắt và quản trị hiệu quả các mối quan hệ tại nơi làm việc	3TC	8,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
5	Lâm Thị Hoa	24V.DTA10.2.BRVT	2472310114	17/10/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình	1TC	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
6	Đặng Hoàng Nhã	25X.PQT-K1.2	2571061048	15/4/1991	Tiền Giang	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,0/10	Trường Cao đẳng Viễn Đông	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
7	Phạm Thị Thanh Hiền	24X.DTA3.1.ILFM	2472310169	05/3/1998	TP.HCM	Kỹ năng Quản lý thời gian	1TC	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
8	Võ Thị Minh Trang	25V.CKT21.2NK	2563012013	20/8/1997	Long An	Kỹ năng Thuyết trình	1TC	8,0/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng làm việc nhóm	2TC	5,5/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Giao tiếp trong trường và xã hội	1TC	6,6/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng phỏng vấn và tìm việc làm	1TC	8,6/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
9	Huỳnh Lê Thùy Linh	25X.DTA4.1.ILFM	2572104031	24/9/1993	Đồng Nai	Kỹ năng Tìm việc	2TC	3,5/4	Đại học Công nghệ TP.HCM	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	
10	Đặng Thị Thanh Trúc	25V.CKT21.2NK	2563012015	22/02/2003	Đắk Lắk	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	8,0/10	Trường CĐ Công nghệ Thủ Đức	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
11	Huỳnh Thu Hiền	25V.CMA21.2NK2	2563072062	20/11/2003	Lâm Đồng	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,0/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	9,0/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
12	Lê Thị Mộng Linh	25X.DTA4.1.ILFM	2572104030	03/04/1981	Tây Ninh	Kỹ năng quản lý và điều hành Doanh nghiệp			TT hỗ trợ đào tạo & TVDN			Không đạt	
13	Nguyễn Thị Anh Thoa	25V.CMA21.2NK2	2563072074	09/06/2004	Quảng Ngãi	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,9/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
14	Nguyễn Thị Mỹ Truyền	25V.CMA21.2NK1	2563072041	03/03/2004	Ninh Thuận	Dẫn dắt và quản trị hiệu quả nhóm làm việc	3TC	8,3/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
15	Nguyễn Phạm Xuân Vy	25V.CMA21.2NK1	2563072044	04/10/2004	Quảng Ngãi	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Dẫn dắt và quản trị hiệu quả nhóm làm việc	3TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
16	Lê Thị Thu Thảo	25V.CQT21.2NK	2563062016	29/01/2004	Quảng Ngãi	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Dẫn dắt và quản trị hiệu quả nhóm làm việc	3TC	8,1/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,5/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
17	Trương Hoài Nghi	25V.CKT21.2NK	2563012004	04/11/1999	Khánh Hòa	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tìm việc làm	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
18	Đặng Hồng Nhi	25V.CKT21.2NK	2563012005	06/10/2002	Khánh Hòa	Kỹ năng mềm	2TC	9,3/10	Trường CD Công thương TPHCM			Không đạt	
19	Đoàn Yến Ly	25V.DTC11.1NK	2562041002	21/10/2000	Vĩnh Long	Kỹ năng Thuyết trình	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng làm việc nhóm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing				
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề	1TC	5,5/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tìm việc	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
20	Huỳnh Ngọc Mai	25X.CQT.K1.2	2573061057	09/03/2003	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp			Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	Không có bảng điểm
						Kỹ năng Khởi nghiệp			Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
21	Lương Thị Thùy Linh	25V.CKT21.2NK	2563012022	14/12/1996	Long An	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,9/10	Trường ĐH Nguyễn Tất Thành	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
22	Đặng Vũ Thanh Ngân	24X.DTA3.1.ILFM	2472310171	03/05/2002	TP.HCM	Kỹ năng Quản lý thời gian	2TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	2TC	7,8/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề	2TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Đạt	
						Kỹ năng Tìm việc	2TC	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	
23	Phạm Thị Ngọc Thanh	24X.DTA3.1.ILFM	2472310207	21/08/2001	An Giang	Kỹ năng làm việc nhóm	2TC	8,0/10	Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	3TC	7,8/10	Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
24	Nguyễn Hoàng Quân	24V.CKQ20.2NK	2463212014	28/09/1999	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
25	Nguyễn Phạm Thu Uyên	25V.CMA21.2NK1	2563072042	06/02/2004	Bình Định	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,2/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	9,5/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
26	Huỳnh Thanh Phương	25V.CKT21.2NK	2563012007	11/11/1999	Bình Định	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
27	Đặng Thị Mỹ Duyên	25V.CMA21.2NK2	2563072056	14/07/2003	Bình Định	Kỹ năng Giao tiếp	1TC		Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC		Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
28	Nguyễn Thụy Nhật Hoàng	25V.PMA21.3NK	2561073037	05/02/2001	Long An	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,8/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
29	Phạm Nguyễn Phương Thảo	25V.CMA21.2NK2	2563072073	22/10/2000	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	9,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
30	Nguyễn Thị Xuân Vy	25V.CMA21.2NK2	2563072082	23/04/2000	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	5,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
31	Trần Thị Mỹ Viên	24V.CKQ20.2NK	2463212015	29/06/1998	Bình Định	Kỹ năng làm việc nhóm	2TC	8,1/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	8,3/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng phỏng vấn và tìm việc làm	1TC	7,3/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,2/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp ứng xử trong trường và xã hội	1TC	7,7/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
32	Lê Vũ Mộng Giang	25X.PQT-K1.2	2571061044	05/11/1995	Đồng Nai	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	5,1/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	Lớp Đại Trà
						Kỹ năng Giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh	12 tiết	6,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	6,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả và sáng tạo	9 tiết	7,8/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	8,9/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	6 tiết	7,6/10	Trường ĐH Tài chính Marketing				
						Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	7,2/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh	12 tiết	7,9/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
33	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	24V.PQT20.3NK	2461306097	26/07/1995	Bình Phước	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	Lớp Đại Trà
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả và sáng tạo	9 tiết	8,1/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	9,6/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	6 tiết	7,9/10	Trường ĐH Tài chính Marketing				
34	Đặng Thị Mỹ Linh	25V.DKT11.3NK	2562401002	02/10/2000	Hà Nội	Kỹ năng làm việc hiệu quả 1,2,3,4			Trường ĐH Mở TP.HCM			Không đạt	
						Kỹ năng học tập	2TC	8,3/10	Trường ĐH Mở TP.HCM			Không đạt	
						Thực hành Kỹ năng làm việc hiệu quả	2TC	8,5/10	Trường ĐH Mở TP.HCM			Không đạt	
35	Lê Bảo An	24V.DTA1.1AG	2462101025	18/05/1987	An Giang	Kỹ năng lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập			Trường ĐH nội vụ HN tại Tp.HCM			Không đạt	Không có bảng điểm
36	Phạm Thị Trúc Phương	24V.DTA1.1AG	24V.DTA1.1AG	20/03/1982	Đồng Tháp	Kỹ năng làm việc nhóm			Trường ĐH Tây Đô	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	Không có bảng điểm
37	Nguyễn Thị Phương Nam	25X.PQT-K1.2	2571061045	19/09/2000	Gia Lai	Kỹ năng Quản lý thời gian	2TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	2TC	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	2TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
						Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	2TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, DVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
38	Trương Thị Lệ Mỹ	25V.CMA21.3NK1	2561407063	19/04/2000	Gia Lai	Kỹ năng Thuyết trình	1TC	7,2/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng làm việc nhóm	2TC	7,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	6,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	5,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
39	Đỗ Thị Sang	25V.CKT21.2NK	2563012048	15/02/2000	Tây Ninh	Kỹ năng làm việc nhóm	2TC	9,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
40	Đào Thị Mỹ Ngọc	25V.CKT21.2NK	2563012026	15/11/2002	Long An	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,1/10	Trường CD Nông nghiệp Nam Bộ	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	Trung cấp
41	Nguyễn Thị Thúy Bình	24V.CKT20.3NK	2463301019	03/09/1998	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,6/10	Trường CD Kinh tế TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
42	Nguyễn Thị Nhon	24V.CMA1.1NK	2463102013	21/08/2001	Đắk Lắk	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tìm việc làm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính - Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
43	Đặng Nam Nguyên	25V.CKT21.2NK	2563012046	24/04/2000	Đắk Lắk	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,7/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	9,7/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết Trình	1TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Quản lý thời gian và làm việc hiệu quả	2TC	9,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	5,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
44	Trần Thị Hồng	25V.CKT21.2NK	2563012034	15/01/2000	Đắk Lắk	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	6,7/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết Trình	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Quản lý thời gian và làm việc hiệu quả	2TC	8,7/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	9,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
45	Đặng Gia Hân	25V.CMA21.3NK2	2561407029	30/10/2003	Đắk Lắk	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	9,0/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,2/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
46	Dương Trần Bảo Trâm	25V.CMA21.3NK2	2563407181	16/08/1998	TP.HCM	Kỹ năng Sáng tạo	3TC	9,1/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình trước công chúng	3TC	7,3/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Đàm phán	3TC	8,0/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
47	Nguyễn Ngọc Anh	25X.CTA4.2	2573104042	13/11/1993	Đồng Nai	Giao tiếp kinh doanh	2TC	8,4/10	Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM			Không đạt	
48	Nguyễn Thị Tuyết Anh	24V.CMA20.3NK	2463307036	26/09/1999	Đắk Lắk	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tìm việc	1TC	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	5,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
49	Vương Thị Thanh Nguyệt	25V.CMA21.3NK2	2563407157	01/11/1993	TP.HCM	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	7,9/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	Đại Trà
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
50	Nguyễn Hữu Đăng Khoa	25X.CQT-K1.2	2573061071	10/02/1996	Lâm Đồng	Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	6,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	5,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng phỏng vấn và tìm việc làm	1TC	7,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp ứng xử trong trường và xã hội	1TC	8,1/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
51	Nguyễn Hoàng Phúc	25V.CMA21.2NK2	2563072071	30/08/2004	Đồng Nai	Kỹ năng mềm	2TC	6,5/10	Trường CD Kinh tế - Công nghệ Tp.HCM			Không đạt	
52	Ngô Thùy Linh	25V.CKT21.2NK	2563012045	15/08/2001	Thái Nguyên	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
53	Hồ Thị Thúy An	24V.PTC20.3NK	2461304001	14/04/1996	Bình Phước	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	9,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh	12 tiết	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	6,7/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, DVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả và sáng tạo	9 tiết	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	9,2/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	6 tiết	7,7/10	Trường ĐH Tài chính Marketing				
54	Tô Thị Thảo	25V.PKT21.3H	2561401035	06/02/1995	Bình Thuận	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	6,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	Lớp Đại Trà
						Kỹ năng Giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh	12 tiết	6,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả và sáng tạo	9 tiết	5,6/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	6,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	6 tiết	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing				
55	Nguyễn Hoàng Lâm	24X.DTA3.1.ILFM	2472310202	27/09/2001	TP.HCM	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	2TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
						Kỹ năng tìm việc	2TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
56	Võ Thúy Hằng	24V.CKQ20.2NK	2463212022	04/05/2001	Quảng Ngãi	Kỹ năng mềm	2TC	7,9/10	Trường CD Công thương TPHCM			Không đạt	
57	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	24V.CKQ20.2NK	2463212024	30/08/1999	Long An	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	8,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Giao tiếp ứng xử trong trường và xã hội	1TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng xây dựng mối quan hệ nội bộ	1TC	8,3/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng phỏng vấn và tìm việc làm	1TC	8,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,2/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
58	Trần Thu Hồng	24V.CKQ20.2NK	2463212023	18/04/2002	Gia Lai	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	8,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Quản lý thời gian và làm việc hiệu quả	2TC	9,1/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Đạt	
						Kỹ năng tham gia phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng quan hệ công chúng	1TC	8,2/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Bán hàng hiện đại	2TC	8,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,3/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
59	Nguyễn Thái Sơn	25X.DTA4.2	2572104202	03/12/1992	TP.HCM	Kỹ năng Quản lý thời gian	1TC	7,9/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề	1TC	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
60	Trần Thị Thu Huyền	25V.CMA21.2NK2	2563072063	21/04/2003	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,7/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
61	Phạm Lê Thảo Vy	24V.CKT20.3NK	2463306011	12/11/2003	Tây Ninh	Kỹ năng Thuyết trình và tìm việc	2TC	8,8/10	Trường CD Bách khoa Nam Sài Gòn	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	9,4/10	Trường CD Bách khoa Nam Sài Gòn	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
62	Võ Bích Thùy	25V.CQT21.3NK	2561406038	20/02/2003	Cà Mau	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	9,1/10	Trường CD Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1TC	9,1/10	Trường CD Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình	1TC	8,5/10	Trường CD Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng làm việc tinh thần đồng đội, làm việc nhóm	1TC	9,4/10	Trường CD Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
63	Đoàn Thanh Hào	25X.DTA4.2	2572104140	11/10/1993	TP.HCM	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1TC	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	9,2/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
64	Lê Hoài Nam	24X.DTA3.1.ILFM	2472310029	03/06/1998	Đồng Tháp	Kỹ năng Thuyết trình	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	1TC	8,0/1	Trường ĐH Tài chính Marketing				
						Kỹ năng Tìm việc	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
65	Nguyễn Thùy Trâm	24V.CKQ20.2NK	2463212020	08/10/2000	Đắk Lắk	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	7,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	6,5/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
66	Tạ Nguyễn Hương Ly	25V.PQT21.3H	2561406047	06/09/2000	Đắk Lắk	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng làm việc nhóm	1TC	5,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
67	Nguyễn Thị Thu Huyền	25X.CQT-K1.2	2573061051	12/05/2004	Quảng Bình	Kỹ năng Quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả	2TC	9,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	9,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,3/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	7,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	9,2/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
68	Nguyễn Huy Vũ	25V.CMA21.3NK1	2563407183	26/08/2002	Lâm Đồng	Kỹ năng Sáng tạo	3TC	8,4/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình trước công chúng	3TC	8,5/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn	3TC	7,7/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Đàm phán	3TC	7,2/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng hoạt náo	3TC	8,9/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
69	Vũ Thị Phương	25X.CQT-K1.2	2573061090	08/10/2001	Thanh Hóa	Kỹ năng Sáng tạo	3TC	80/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình trước công chúng	3TC	8,1/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	
						Kỹ năng học tập	3TC	7,6/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, DVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Làm việc	3TC	7,7/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Đàm phán	3TC	9,0/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng hoạt náo	3TC	8,0/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
70	Nguyễn Trang Quỳnh	25V.CMA21.2NK1	2563072028	23/11/2001	Bình Thuận	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	6,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
71	Nguyễn Thị Kim Mai	25V.CMA21.2NK1	2563072016	14/12/2001	Tp.HCM	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,8/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tìm việc làm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh	12 tiết	8,2/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	6 tiết	7,4/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
72	Trần Tuyết Nhi	25X.CTA4.2	2573104044	09/04/1994	Vùng Tàu	Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	6,4/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	Lớp Đại Trà
						Tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Tư duy hiệu quả và sáng tạo	9 tiết	7,2/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
73	Lê Mạnh Hùng	25X.CKT-K1.2	2573011028	13/06/1988	Sơn La	Giao tiếp và ứng xử trong kinh doanh	12 tiết	8,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	Lớp Đại Trà
						Làm việc tập thể và tinh thần đồng đội	6 tiết	8,3/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Giải quyết vấn đề và ra quyết định	6 tiết	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Không đạt	
						Tổ chức công việc và quản lý thời gian	6 tiết	7,6/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Tư duy hiệu quả và sáng tạo	9 tiết	7,2/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Thuyết trình hiệu quả	9 tiết	9,1/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
74	Vũ Việt Dũng	25X.CKT-K1.2	2573011049	23/07/2000	Hải Phòng	Kỹ năng tìm việc làm	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	6,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
75	Vũ Đoàn Ánh Tuyết	25V.CMA21.2NK1	2563072101	01/01/2004	Kiên Giang	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
76	Đỗ Thị Hương Lan	25X.CQT-K1.2	2573061053	15/03/1998	Đắk Nông	Kỹ năng Giao tiếp ứng xử trong trường và xã hội	1TC	8,2/10	CD Kinh tế Đối Ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả		Không đạt	
						Kỹ năng xây dựng mối quan hệ nội bộ	1TC	7,5/10	CD Kinh tế Đối Ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng phỏng vấn tìm việc làm	1TC	6,3/10	CD Kinh tế Đối Ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,4/10	CD Kinh tế Đối Ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	6,5/10	CD Kinh tế Đối Ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	6,2/10	CD Kinh tế Đối Ngoại				
77	Huỳnh Nhật Phương Mai	25V.CKT21.2NK	2563012003	26/02/2000	Tiền Giang	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tìm việc làm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
78	Nguyễn Thanh Mai	25V.CKT21.2NK	2563012023	17/01/2004	TP.HCM	Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế Đối Ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
79	Trần Đức Ngân	25V.CMA21.2NK2	2563072097	11/01/2004	Hưng Yên	Kỹ năng Sáng tạo	3TC	8,2/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình trước công chúng	3TC	7,9/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	
						Kỹ năng học tập	3TC	7,8/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc	3TC	8,0/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	
						Kỹ năng Đàm phán	3TC	8,6/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng hoạt náo	3TC	7,6/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
80	Nguyễn Thị Khánh Vân	25X.DTA4.2.ILFM	2572104244	05/12/1996	Hải Phòng	Kỹ năng quản trị	2TC	7,9/10	ĐH Kinh tế Quốc dân			Không đạt	
81	Ngô Thị Đệ	24.CMA20.3NK	2463307046	26/08/2000	Ninh Thuận	Kỹ năng Mềm	2TC	7,8/10	Trường CD Công thương TPHCM			Không đạt	
82	Phạm Thị Thanh Xuân	25X.CQT-K1.2	2573061097	03/01/1991	Đồng Nai	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,0/10	Trường CD Công thương TPHCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
83	Võ Thị Thúy Uyên	25V.CMA21.2NK1	2563062020	10/12/2002	Bến Tre	Kỹ năng Làm việc	3TC	6,6/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng phân tích và tổng hợp	3TC	7,8/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng học tập	3TC	7,8/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, DVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
84	Nguyễn Phương Linh	24X.DTA3.1.ILFM	2472310196	28/09/1987	Bình Định	Kỹ năng Giao tiếp	3TC	8,0/10	ĐH Công nghệ Sài Gòn	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
85	Trần Nguyễn Như Linh	25X.DTA-K4.2	2572104151	12/07/2002	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hành chính	2TC	8,3/10	Học viện Cán bộ Tp.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình	2TC	8,7/10	Học viện Cán bộ Tp.HCM	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
86	Phạm Huỳnh Kim Ngân	25X.DTA-K4.2	2572104157	23/09/2002	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hành chính	2TC	7,2/10	Học viện Cán bộ Tp.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình	2TC	7,9/10	Học viện Cán bộ Tp.HCM	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
87	Nguyễn Thị Minh Thu	25V.CQT21.2NK	2563062042	02/11/2004	Vĩnh Long	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Bán hàng hiện đại	2TC	7,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
88	Phan Thị Mỹ Dung	25V.CQT21.2NK	2563062040	02/04/2004	Bình Phước	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Bán hàng hiện đại	2TC	6,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
89	Cao Lê Hoàng Ánh	25X.DTA4.2.SV	2572104130	19/05/1999	TP.HCM	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng Quản lý thời gian	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Khám phá bản thân và lập kế hoạch nghề nghiệp	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
90	Đỗ Thị Mỹ Duyên	25X.CTA4.2	2573104045	08/11/1998	Gia Lai	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	9,4/10	Trường CD Công nghệ Thủ Đức	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
91	Đỗ Thị Diễm My	25X.CTA4.2	2572104282	17/05/1994	Gia Lai	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,6/10	Trường CD Công nghệ Thủ Đức	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
92	Trần Thị Hồng Nhi	25V.CMA21.2NK1	2563072021	04/10/2004	Binh Thuận	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	9,3/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
93	Phan Thị Thanh Hoa	25V.CMA21.3NK	2561407033	06/02/2001	Bình Định	Kỹ năng học tập	3TC	7,7/10	Trường ĐH FPT			Không đạt	
						Kỹ năng làm việc	3TC	9,3/10	Trường ĐH FPT	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
94	Nguyễn Hạ Vy	25V.CMA21.3NK1	2561407147	19/07/2004	Vũng Tàu	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	80,10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
95	Phạm Lê Thảo Vy	24V.CKT20.3NK	2463306011	12/11/2003	Tây Ninh	Kỹ năng Thuyết trình và tìm việc	2TC	8,8/10	Trường CD Bách khoa Nam Sài Gòn	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
96	Nguyễn Thị Cẩm Tú	25V.CKQ21.3NK	2561412026	27/11/2004	Bến Tre	Kỹ năng Quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả	2TC	8,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	8,1/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	8,7/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,0/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
97	Phạm Hồ Đoàn Trang	25V.CKQ21.3NK	2561412032	10/07/2004	Đồng Nai	Kỹ năng Quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả	2TC	9,1/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	9,8/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phòng vấn, tìm việc làm	1TC	7,5/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,4/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
98	Trần Thị Thanh Vy	25V.CKT21.3NK	2563401033	22/09/2000	Quảng Ngãi	Giáo dục KNM						Không đạt	Không có bảng điểm
99	Nguyễn Như Thảo	25V.CKT21.3NK	2563401034	13/09/2000	Quảng Ngãi	Kỹ năng làm việc chuyên nghiệp trong DN và Tổ chức						Không đạt	Không có bảng điểm
100	Nguyễn Thị Mỹ Linh	25V.CTC21.3NK	2563404037	09/08/2000	Trà Vinh	Kỹ năng làm việc	3TC	9,1/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng học tập	3TC	8,0/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
101	Chu Thị Hải Phương	25V.CMA21-3NK2	2563407177	22/01/2001	Vũng Tàu	Kỹ năng giao tiếp bán thuốc	3TC	8,2/10		Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
102	Lê Quang Phú	25X.CTA4.2	2573104020	07/09/1994	Đắk Lắk	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	7,4/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	7,8/140	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	6,4/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
						Kỹ năng phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	7,6/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	7,4/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
103	Nguyễn Thị Thu Hà	25V.CMA21.2NK2	2563072060	27/09/2001	Quảng Nam	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	9,6/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình	1TC	8,5/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng tham gia phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	7,1/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	9,4/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,4/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
104	Trần Đức Ngân	25V.CMA21.2NK2	2563072097	11/01/2004	Thái Bình	Kỹ năng học tập	3TC	7,8/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng sáng tạo	3TC	8,2/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng hoạt náo	3TC	7,6/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Đàm phán	3TC	8,6	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng phỏng vấn	3TC	6,8/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình trước công chúng	3TC	7,9/10	Trường CĐ FPT POLYTECHNIC			Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
105	Nguyễn Gia Tuệ	25X.CQT-K1.2	2573061066	16/01/2004	Quảng Ngãi	Kỹ năng Quản lý thời gian và tổ chức công việc hiệu quả	2TC	9,4/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng tham gia phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	6,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	9,8/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
106	Nguyễn Hải Đăng	25V.CMA21.3NK1	2563407170	13/12/2002	Lâm Đồng	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	7,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng quan hệ công chúng	2TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng lập kế hoạch marketing	2TC	5,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
107	Tạ Nguyễn Anh Phương	25X.CQT-K1.2	2573061060	14/04/2003	TP.HCM	Kỹ năng làm việc			Trường CD Việt Mỹ			Không đạt	
108	Trần Mỹ Ngọc	25V.CQT21.3NK	256146022	26/02/2003	Cà Mau	Kỹ năng làm việc			Trường CD Việt Mỹ			Không đạt	
109	Nguyễn Thị Minh Huyền	25V.CKT21.3NK	2561401005	08/11/2000	Quảng Ngãi	Kỹ năng viết và trình bày	2TC	6,1/10	Trường ĐH Tôn Đức Thắng			Không đạt	
110	Phạm Thị Long Xuyên	25V.CKT21.2NK	2563012016	13/08/1998	Quảng Ngãi	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	7,8/10	Trường CD Giao Thông Vận Tải	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
						Kỹ năng làm việc nhóm	1TC	7,5/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
111	Trần Thị Kim Tuyền	25X.DTA4.2	2572104173	12/06/1999	TP.HCM	Kỹ năng Quản lý thời gian	1TC	6,0/10		Kỹ năng tổ chức công việc và quản lý thời gian	1	Không đạt	
						Kỹ năng Tìm việc	1TC	7,5/10		Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
112	Nguyễn Đoàn Mai Trâm	25V.CTC21.1NK	2563041045	07/04/1998	Bình Thuận	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	6,3/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	7,3/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Khởi nghiệp	2TC	8,1/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
						Kỹ năng phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	7,7/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giao tiếp ứng xử trong trường và xã hội	1TC	6,7/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng xây dựng mối quan hệ nội bộ	1TC	8,2/10	Trường CĐ Kinh tế đối ngoại			Không đạt	
113	Nguyễn Huỳnh Diễm Quỳnh	25V.CMA21.3NK1	2563407178	08/09/2002	Tây Ninh	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	9,6/10	Trường CĐ Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1TC	8,6/10	Trường CĐ Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và ra quyết định	1	Đạt	
						Kỹ năng làm việc tinh thần đồng đội, làm việc nhóm	1TC	7,7/10	Trường CĐ Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng thuyết trình	1TC	8,4/10	Trường CĐ Đại việt Sài Gòn	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
114	Trần Tường Vi	25V.CKT21.3NK	2561401025	11/09/2000	Cà Mau	Kỹ năng Giao tiếp	1TC	8,6/10	Trường CĐ Bách khoa Nam Sài Gòn	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CĐ, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
115	Phan Đình Trung	25V.CQT21.2NK	2563062046	20/02/1993	Gia Lai	Kỹ năng Giao tiếp và tạo lập quan hệ			Trường CĐ Công nghiệp Tuy Hòa			Không đạt	Không có bảng điểm
						Kỹ năng làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm hiệu quả			Trường CĐ Công nghiệp Tuy Hòa			Không đạt	
						Kỹ năng làm hồ sơ và phỏng vấn xin việc			Trường CĐ Công nghiệp Tuy Hòa			Không đạt	
116	Trần Nguyễn Hiền Thảo	25X.DTA4.2ILFM	2572104286	18/10/1997	Binh Dương	Kỹ năng làm việc nhóm	1TC	8,0/10	Trường ĐH Tôn Đức Thắng	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng viết và trình bày	1TC	8,6/10	Trường ĐH Tôn Đức Thắng			Không đạt	
117	Lê Văn Anh	25X.CQT-K1.2	2573061003	18/06/1992	Cà Mau	Kỹ năng Thuyết trình			Trường đào tạo doanh nhân PTI			Không đạt	
118	Bùi Thị Thủy	25X.CKT-K1.2	2573011037	22/10/1997	Quảng Trị	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	8,7/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
						Kỹ năng Tìm việc	2TC	8,7/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	
119	Lê Minh Duy	25X.CKT-K1.2	2573011003	23/08/1997	Binh Dương	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	8,4/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
						Kỹ năng Tìm việc	2TC	7,8/10	Trường ĐH Tài chính Marketing	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Đạt	
120	Nguyễn Thị Kiều Oanh	25X.DXT-K1.2	2571011004	04/05/1999	Tiền Giang	Kỹ năng Thuyết trình	1TC	7,0/10	Trường ĐH Tôn Đức Thắng	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc nhóm	1TC		Trường ĐH Tôn Đức Thắng	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm		Không đạt	không có điểm

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
121	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25X.CKT-K1.2	2573011042	19/05/1998	Quảng Bình	Kỹ năng Giao tiếp	2TC	90,10	Trường CD Bách khoa Đà Nẵng	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	
122	Nguyễn Khánh Duy	25X.DTA4.2.HVHC	2572104135	08/11/1999	TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hành chính	2TC	7,4/10	Học viện Cán bộ Tp.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
123	Cao Thị Hoa Liễu	25X.DTA4.2.HVHC	2572104150	13/08/1999	TP.HCM	Kỹ năng Tư duy sáng tạo			Trường PV HVHC Quốc Gia CSTP.HCM	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Không đạt	
124	Nguyễn Thị Mai	25X.CKT-K1.2	2573011014	22/04/1994	Cà Mau	Kỹ năng mềm			Trường CD Kinh tế - Kỹ thuật TP.HCM			Không đạt	
125	Hồ Minh Thư	25X.CKT-K1.2	2573011046	31/03/2004	Đồng Nai	Kỹ năng Giao tiếp trong Kinh doanh	3TC	8,9/10	Trường CD Thống Kê II	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Không đạt	
						Kỹ năng mềm	3TC	5,9/10	Trường CD Thống Kê II			Không đạt	
126	Phạm Nguyễn Hoàng Linh	25X.CTA4.2	2573104012	28/07/1993	TP.HCM	Kỹ năng Làm việc nhóm	2TC	7,1/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Đạt	
						Kỹ năng Thuyết trình, trình bày	1TC	7,0/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại				
						Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1TC	7,6/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	1	Đạt	
						Kỹ năng phỏng vấn, tìm việc làm	1TC	6,9/10	Trường CD Kinh tế đối ngoại	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và tìm việc	1	Không đạt	
127	Đỗ Thị Hoài Thúy	25X.CKT-K1.2	2573011061	20/06/1995	Đắk Lắk	Kỹ năng học tập	2TC	7,4/10	Trường CD FPT POLYTECHNIC			Không đạt	
						Kỹ năng Làm việc	3TC	7,4/1	Trường CD FPT POLYTECHNIC	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	1	Không đạt	

Stt	Họ và tên	Mã lớp SV	MSSV	Ngày sinh	Nơi sinh	Học phần đã hoàn thành (tại UFM hay học tại Trường CD, cơ sở giáo dục ĐH khác)				KNM được xét công nhận, chuyển đổi (chương trình đào tạo KNM hiện đang áp dụng tại Trường ĐH Tài chính - Marketing)		Xét	Ghi chú
						Tên KNM	Số TC, ĐVHT, tiết	Điểm	Nơi học	Tên KNM	Số TC		
128	Nguyễn Lê Diệp Linh	25X.CKT-K1.2	2573011031	18/08/1998	Bình Định	Kỹ năng Giao tiếp	3TC	8,5/10	Trường CD Kinh tế - Kỹ thuật Vinatex TP.HCM	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	1	Đạt	

Tổng cộng theo danh sách có: 128 sinh viên./.

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN



Lương Quảng Đức